

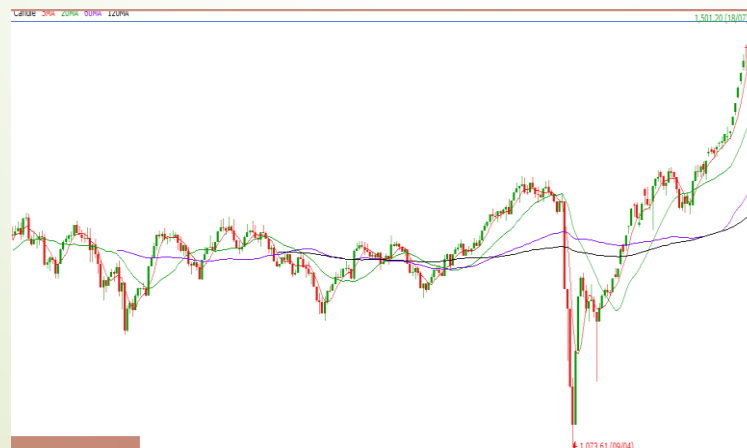
BẢN TIN HÀNG NGÀY

18 Tháng 7 2025

Vn-Index tiếp tục tăng điểm, áp sát kháng cự 1,500 điểm

- Vn-Index tăng tốt vượt 1,500 đầu phiên sáng, sau đó giảm dần và giảm 3 điểm đầu phiên chiều, nhưng rồi lại hồi phục tăng điểm và đóng cửa tăng 7.27 điểm
- Số mã tăng chỉ lớn hơn số mã giảm đôi chút
- Nhóm ngân hàng tăng điểm, là động lực đẩy chỉ số, trong đó STB tăng tới 5.2%, và TCB LPB EIB cũng tăng rất tốt
- Nhiều nhóm ngành khác tăng điểm tốt như dầu khí, khu công nghiệp, chứng khoán, bất động sản, dệt may
- Nhiều mã thậm chí tăng trần như VIX DXS SJS HAG SBT
- VHM VIC phân hóa: VHM tăng, ngược lại VIC lại giảm
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng nhẹ 0.9% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

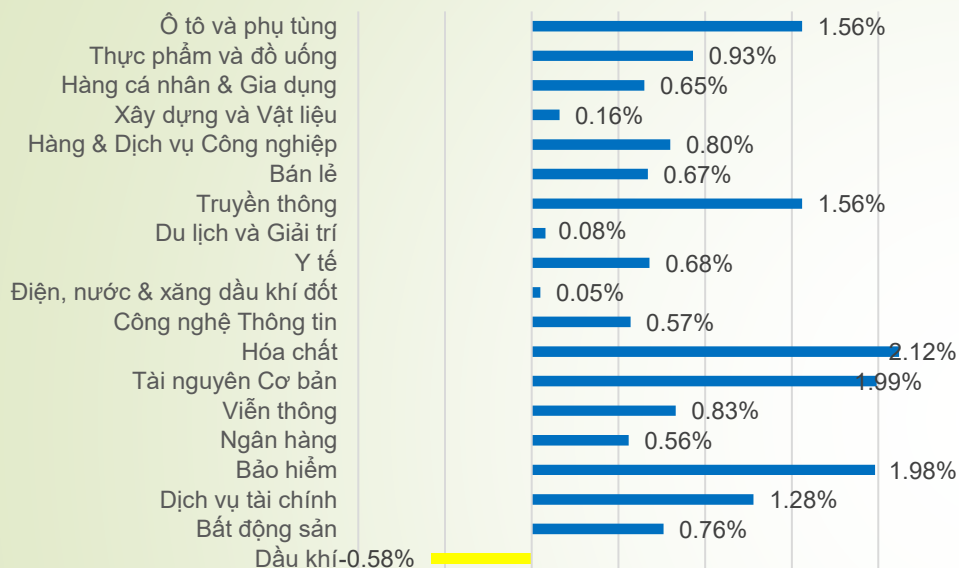


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,497.3	247.8	104.6
(+/-)	7.27	1.68	0.43
(%)	0.49%	0.68%	0.41%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,453	173	106
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	34,495	2,778	956
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(10)	63	(28)
Số mã tăng	171	86	210
Số mã giảm	147	96	129
Số mã giá không đổi	57	50	122

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	33.34	1.20
2	Nguyên vật liệu	19.92	1.66
3	Công nghiệp	13.97	2.09
4	Hàng Tiêu dùng	17.17	2.37
5	Dược phẩm và Y tế	15.62	1.56
6	Dịch vụ Tiêu dùng	27.75	4.50
7	Viễn thông	38.83	6.05
8	Tiện ích Cộng đồng	16.36	1.75
9	Tài chính	20.33	1.92
10	Ngân hàng	10.01	1.58
11	Công nghệ Thông tin	21.89	4.45

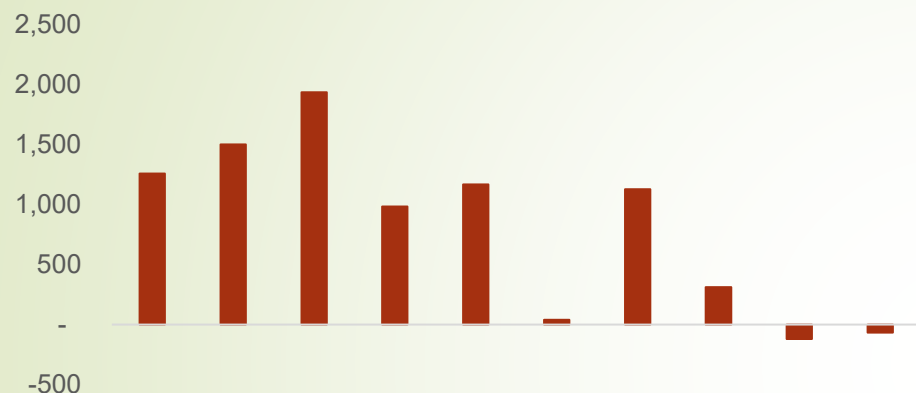
- Dòng tiền hiện tại quả thật đang rất mạnh, và chưa có dấu hiệu điều chỉnh trên diện rộng. dòng tiền liên tục xoay chuyển, tìm kiếm lợi nhuận ở các nhóm ngành khác nhau: chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, dầu khí...
- Thực sự, với dòng tiền quá mạnh như hiện tại, việc dự đoán thời điểm điều chỉnh là khó khăn
- Tuy vậy, 1,500 lại cũng là kháng cự rất mạnh. Quả thật, hơi vô lý nếu Vn-Index vượt 1,500 điểm mà không có bất kỳ điều chỉnh lớn nào?
- Cho việc trading ngắn hạn, bản thân chúng tôi hiện tại cũng có 1 chút lương lự, bán ra chốt lãi, hoặc giữ tiếp để chờ tăng giá đều hợp lý, có lẽ nhà đầu tư tự đưa ra quyết định trên cơ sở khả năng chịu đựng rủi ro của từng người.
- Còn tất nhiên, trong trung hạn, chúng tôi vẫn đánh giá VN-Index sẽ còn tăng tiếp, vượt 1,500 điểm.

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
STB	5.24%	DXS	6.94%	VIX	6.80%	HAG	6.83%	HTI	6.95%	ACG	0.27%	POW	1.82%	PHR	3.67%
TCB	3.13%	SJS	6.92%	DSC	2.67%	SBT	6.63%	CII	2.52%	NKG	0.00%	NT2	1.52%	DPR	1.74%
LPB	2.82%	QCG	6.69%	VDS	2.55%	MSN	3.81%	BMP	1.64%	DHC	-0.17%	REE	0.74%	GVR	1.16%
EIB	2.44%	NVL	3.35%	EVF	2.52%	PAN	1.00%	VCG	0.00%	HSG	-0.28%	GAS	0.59%	VFG	0.15%
VPB	2.15%	VHM	2.02%	VCI	0.97%	BAF	0.59%	VGC	-0.21%	HPG	-0.38%	PGD	0.20%	AAA	-0.13%
MBB	1.68%	SZC	1.87%	ORS	0.94%	BHN	0.28%	PC1	-0.65%	PTB	-0.72%	CHP	0.14%	DGC	-0.49%
TPB	1.34%	DIG	1.23%	AGR	0.92%	MCM	0.17%	HHV	-0.77%			HNA	0.00%	DPM	-0.65%
ACB	0.89%	BCM	0.59%	BSI	0.88%	VNM	0.17%	CTD	-1.82%			SHP	0.00%	DCM	-0.73%
VIB	0.29%	CRE	0.22%	DSE	0.40%	VCF	-0.03%	CTR	-1.96%			VSH	0.00%	CSV	-0.97%
HDB	0.21%	KBC	0.18%	VND	0.27%	FMC	-0.13%					TMP	0.00%		
BID	0.13%	KDH	0.17%	HCM	0.20%	ANV	-0.22%					PGV	-0.26%		
CTG	0.11%	KOS	0.00%	CTS	0.00%	KDC	-0.36%					GEG	-0.30%		
MSB	0.00%	SIP	-0.49%	FTS	-0.12%	SAB	-0.41%					BWE	-0.42%		
NAB	-0.34%	VPI	-0.58%	SSI	-0.31%	ASM	-0.61%					PPC	-0.88%		
VCB	-0.48%	IJC	-0.76%	TVS	-0.54%	DBC	-0.88%					TDM	-3.38%		
SHB	-0.70%	TCH	-0.81%	BCG	-0.76%	VHC	-1.22%								
SSB	-1.00%	VRE	-1.01%												
OCB	-1.61%	HDC	-1.32%												
		NLG	-1.57%												
		HDG	-1.60%												
		PDR	-1.67%												
		DXG	-1.77%												
		VIC	-2.46%												

Giao dịch khối ngoại

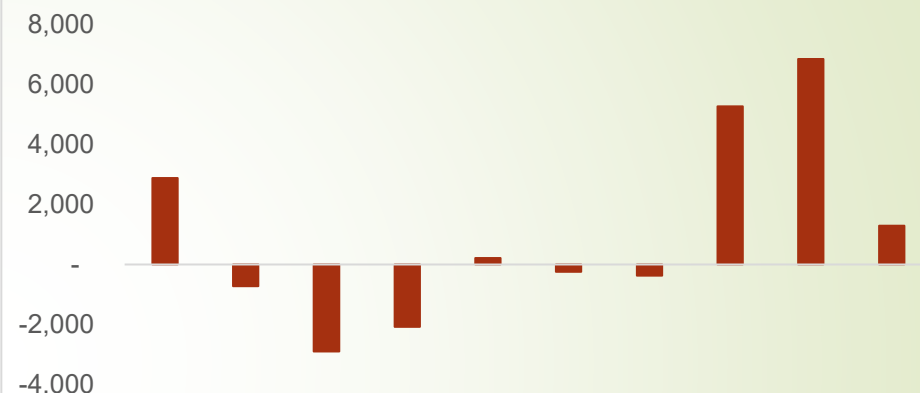
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	MSN	HOSE	306.80	43.89	262.91
2	VPB	HOSE	221.67	107.26	114.41
3	SSI	HOSE	159.36	61.20	98.17
4	VIX	HOSE	123.37	38.79	84.58
5	MWG	HOSE	120.89	42.56	78.33
6	VSC	HOSE	69.66	11.92	57.74
7	HAH	HOSE	61.18	10.31	50.88
8	EVF	HOSE	40.71	0.41	40.30
9	DGW	HOSE	37.91	3.86	34.04
10	HAG	HOSE	32.30	0.58	31.72
11	PVD	HOSE	40.04	8.95	31.08
12	CII	HOSE	55.87	27.70	28.18
13	CEO	HNX	28.76	1.74	27.01
14	GEE	HOSE	37.66	12.52	25.15
15	SHS	HNX	49.15	25.05	24.11

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	FPT	HOSE	36.13	222.44	- 186.32
2	VCB	HOSE	24.93	121.49	- 96.56
3	GEX	HOSE	1.02	83.77	- 82.75
4	GMD	HOSE	28.57	105.69	- 77.12
5	DXG	HOSE	23.84	99.73	- 75.89
6	CTG	HOSE	44.75	115.65	- 70.89
7	VHM	HOSE	85.88	154.90	- 69.02
8	VHC	HOSE	1.44	55.48	- 54.04
9	IDC	HNX	2.32	44.86	- 42.54
10	HDB	HOSE	77.86	119.39	- 41.53
11	SIP	HOSE	1.23	40.11	- 38.88
12	VCG	HOSE	4.91	36.18	- 31.28
13	BID	HOSE	34.83	65.81	- 30.98
14	VIC	HOSE	161.17	191.54	- 30.38
15	CTR	HOSE	2.03	32.16	- 30.13

Cập nhật vĩ mô

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	69.52	1.46%	1.28%	-6.86%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	67.55	1.76%	1.47%	-5.81%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,347.10	-0.16%	0.90%	26.74%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,185	0.04%	0.23%	3.49%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,340	0.04%	0.19%	3.09%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,420	0.00%	-0.26%	2.21%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	5.09%	0.31%	0.44%	1.05%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.41%	0.06%	0.07%	0.29%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.52%	0.04%	0.06%	0.35%

Đại diện FTSE: Chứng khoán Việt Nam có tính thanh khoản cao nhất ASEAN

Kỳ vọng nâng hạng thị trường tiếp tục là chất xúc tác mạnh mẽ, đưa VN-Index áp sát mốc 1.500 điểm chỉ sau 3 tháng tăng tốc trở lại.

Dự kiến ngành xây dựng sẽ đóng góp 17,23% GDP

Trong năm 2025, ngành xây dựng cần đóng góp khoảng 17,23% giá trị GDP cả nước (tăng thêm khoảng 0,17% so với năm 2024). Ngoài ra, theo ước tính, ngành xây dựng có thể đóng góp gián tiếp khoảng 4 - 5% GDP, thông qua hiệu ứng lan tỏa tới các ngành khác như sản xuất máy móc, tiêu dùng dân cư...

Thủ tướng yêu cầu các địa phương báo cáo Bộ Chính trị việc xử lý gần 3.000 dự án tồn đọng trong tháng 8

Thủ tướng Phạm Minh Chính yêu cầu các cơ quan, địa phương phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo 751, Đảng ủy Chính phủ để hoàn thành báo cáo về việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho 2.981 dự án tồn đọng, kéo dài, trình Bộ Chính trị trong tháng 8

Bản tin doanh nghiệp



Vint

HPG lùi tiến độ khởi công dự án sản xuất ray tàu cao tốc 10.000 tỷ đồng

Theo kế hoạch ban đầu, dự án được dự kiến khởi công vào tháng 5/2025 và cho ra sản phẩm đầu tiên vào năm 2027. Tuy nhiên, do gặp một số vướng mắc thủ tục và mặt bằng, tiến độ đã được điều chỉnh, lùi thời điểm khởi công sang tháng 8 tới.



PGBank lên kế hoạch mua công ty chứng khoán, quản lý quỹ hoặc bảo hiểm

Ngân hàng cho biết động thái mở rộng hoạt động sang các lĩnh vực tài chính ngoài ngân hàng được PGBank lý giải nhằm thực hiện chiến lược 5 năm giai đoạn 2025–2030, thúc đẩy tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh.



Dragon Capital giảm sở hữu tại Hóa chất Đức Giang

Dragon Capital vừa bán ra 350.000 cổ phiếu DGC, qua đó giảm tỷ lệ sở hữu từ 7,0105% xuống còn 6,9184%

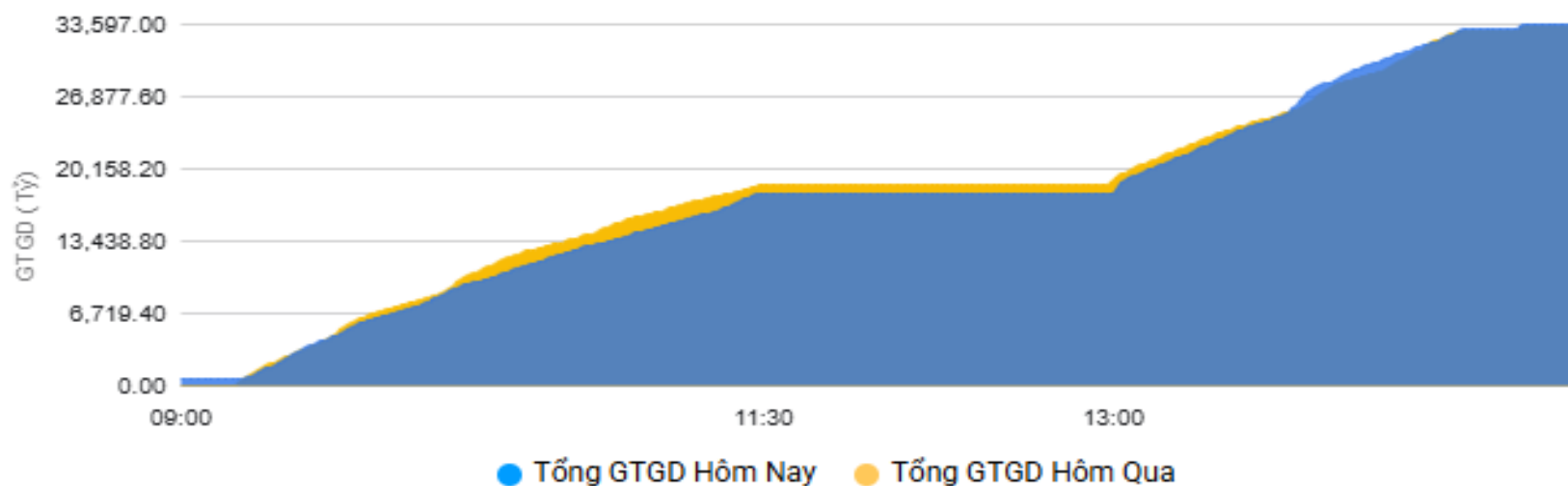
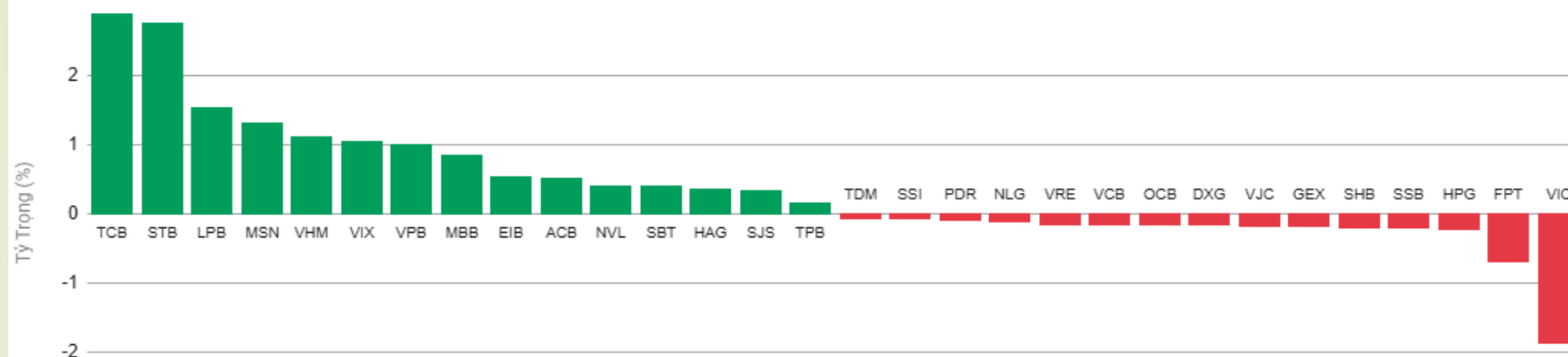
Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
FPT	07/22/2025	07/21/2025	07/21/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	15.00%	
VNR	07/22/2025	07/21/2025	07/21/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	10.00%	
HLC	06/20/2025	06/19/2025	07/21/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
DXP	07/08/2025	07/07/2025	07/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
DRC	07/24/2025	07/23/2025	07/23/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	30.00%	
THG	06/18/2025	06/17/2025	07/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
LAS	06/24/2025	06/23/2025	07/23/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
DTG	07/25/2025	07/24/2025	07/24/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	15.00%	
VPS	06/24/2025	06/23/2025	07/24/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.50%	550
TCH	06/20/2025	06/19/2025	07/24/2025	Đại hội đồng cổ đông		
VNR	06/26/2025	06/25/2025	07/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
CMG	06/24/2025	06/23/2025	07/29/2025	Annual General Meeting		
PGC	06/26/2025	06/25/2025	07/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	11.00%	1,100
PCH	07/31/2025	07/30/2025	07/30/2025	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	5.00%	
TMP	07/18/2025	07/17/2025	07/30/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
DBD	07/01/2025	06/30/2025	07/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
SAB	07/01/2025	06/30/2025	07/31/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (17/7/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	21,350	3.5%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	15,100	20.3%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	26,300	36,250	-27.4%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	26,435	27,200	-2.8%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	24,174	22,650	6.7%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	24,400	5.7%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	45,050	-14.3%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	61,900	17.1%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	38,350	22.3%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	24,167	25,900	-6.7%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	14,880	17,950	-17.1%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	13,310	14,300	-6.9%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	40,700	19.2%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	29,000	32.9%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	16,068	19,450	-17.4%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	7,000	11,550	-39.4%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	28,450	26.5%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	29,450	-23.6%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	60,180	70,000	-14.0%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	96,000	-31.1%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	50,200	-5.4%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	61,600	57,200	7.7%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	30,000	0.7%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	17,950	-1.4%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	20,200	20,550	-1.7%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	18,300	8.7%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.